

SỰ SẮP ĐẶT CỦA SỐ PHẬN

Đức Dũng

Nhìn lại những sáng tác của mình qua gần nửa thế kỷ, bây giờ tôi nhận ra đó là sự sắp đặt của số phận.

Ở cái thời của chúng tôi, khi tốt nghiệp lớp 10 phổ thông và đăng ký thi đại học, mấy ai biết rõ về trường mà mình đăng ký thi vào đâu. Chỉ cần trường ấy thuộc cái khối mà mình tự cảm thấy có thể mạnh (khối A, B, C) và cảm thấy thích là đăng ký thôi. Ngày ấy, tôi đăng ký thi khối C, Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội vì không thích Trường Sư phạm. Rất cảm tính thế thôi.

Năm ấy, tôi là thí sinh duy nhất ở huyện Đông Sơn thi đỗ ở khối C và được vào học Khoa Ngữ-Văn, Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội. Thú thật là khi ấy tôi cũng không biết nhiều về khoa và về nhà trường. Bởi vậy, khi một cán bộ xã nói với tôi: “Đi học trường Tổng hợp là đúng rồi, sau này tốt nghiệp ra trường, về đây phụ trách cái nhà ăn của Hợp tác xã cho bác nhé. Nhưng nấu ăn thì chỉ học vài tháng thôi, làm sao phải học đến 4 năm nhỉ?” thì tôi cũng chỉ im lặng mà không dám nói rằng tôi sẽ học Văn chứ không phải học về môn nấu ăn! Ngày ấy, ở Thanh Hóa quê tôi, chỗ nào có treo bảng “Cửa hàng tổng hợp” thì có nghĩa đó là cửa hàng ăn uống của nhà nước hoặc địa phương quản lý. Chính vì thế mà ông ấy nhầm và thế là tôi được cho đi học mà không bị ngăn cản vì vẫn bị mang tiếng là con cháu địa chủ.

Trong môi trường của Khoa Ngữ-Văn, Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội ngày ấy, được truyền niềm cảm hứng văn chương từ bài giảng của các thầy cô, và các anh chị khóa trên, cũng như hầu hết những sinh viên mới vào trường, tôi bắt đầu tập tễnh sáng tác và thể loại được lựa chọn đương nhiên là thơ.

Thực ra thì tôi cũng đã tập làm thơ từ khi mới mười một tuổi. Bài thơ đầu tiên tôi viết ngày 03/9/1969. Đó là ngày Bác Hồ mất. Tôi vừa viết vừa

khóc vì nghĩ rằng sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy Bác nữa! Bài thơ đầu đời từ cái thuở còn thơ dại ấy, đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ.

Tôi có một thói quen tốt là lưu giữ cẩn thận tất cả những gì đã viết ra. Hầu hết những bài thơ tôi đã viết từ thời sinh viên vẫn còn được lưu giữ đến bây giờ. Tôi đã tập làm thơ ngay từ khi được vào học Khoa Ngữ-Văn của Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội (1976) và đến năm 1978 đã được đăng bài thơ đầu tiên. Đó là bài thơ “Những cái tên”, được in trong tập sách mỏng có tên là “Ngôi sao đồng quê” do Ty Văn hóa tỉnh Hà Bắc xuất bản. Người giúp tôi gửi bài thơ về Ty Văn hóa Hà Bắc để in là chú Trần Quốc Thịnh, học cùng lớp Văn B, K.21 với tôi. Chú Thịnh quê ở Hà Bắc, sau khi ra trường trở về quê đã trở thành một nhà văn đầy cá tính.

Đối với tôi lúc đó, việc được in một bài thơ là cả một sự kiện lớn và khỏi phải nói tôi đã sung sướng, tự hào như thế nào. Chính sự kiện ấy đã thôi thúc tôi trên con đường sáng tác. Tôi miệt mài làm thơ, viết kịch, thậm chí còn viết cả ca khúc nữa (tôi tự học thêm về nhạc lý qua giáo trình mượn của một người bạn cùng quê, khi ấy đang học tại trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc - Họa Trung ương).

Sau bốn năm theo học tại Khoa Ngữ-Văn của Trường Đại học Tổng Hợp Hà Nội (từ 1976 đến 1980), tôi đã viết được hàng trăm bài thơ và mấy vở kịch ngắn. Trong đó còn có cả một trường ca có tiêu đề: “Chân dung người chiến thắng”, tôi viết sau chuyến đi thực tế của sinh viên Khoa Ngữ-Văn lên biên giới phía Bắc vào tháng 3/1979. Trường ca ấy, cũng như nhiều tác phẩm khác ở thời điểm này sục sôi lòng căm thù và ý chí chiến đấu chống lại những kẻ bành trướng, bá quyền đang xâm lấn biên cương của Tổ quốc ta. Năm 1980, tôi làm luận văn tốt nghiệp với đề tài cũng có liên quan đến trường ca là: “Tây Nguyên trong thơ Thu Bồn”.

Đến bây giờ, khi đã trải qua rất nhiều thăng trầm của cuộc đời, nhìn lại những chặng đường đã đi qua, tôi vẫn thầm cảm ơn số phận đã cho tôi trở thành một nhà báo, một người viết văn, mặc dù cái nghề ấy, nếu lương thiện thì khó mà giàu có.

Cũng như hầu hết những người làm nghề viết lách khác, tôi cũng đã trải qua những dằn vặt, đau khổ, có lúc bi quan đến tuyệt vọng và có cả những phút giây bùng sáng, lạc quan, tin tưởng... Tôi viết vì cảm hứng sáng tạo luôn thôi thúc như một ngọn lửa từ bên trong; viết để kiếm sống vì không biết làm nghề gì khác để kiếm tiền. Tất nhiên, khi đã ngồi trước trang giấy hay cái máy đánh chữ thì toàn bộ hồn vía, trí lực chỉ còn tập trung vào những con chữ chứ không ai nghĩ đến tiền. Và sau tất cả những điều đó là niềm hạnh phúc nhiều khi đến trào nước mắt khi những đứa con tinh thần chào đời.

Gần nửa thế kỷ qua, tôi đã sống và đã viết như thế. Viết như trăng trời; viết như một kẻ lo sợ là ngày mai mình sẽ không còn trên cõi đời này nên hôm nay có gì muốn viết thì phải viết ra cho bằng hết. Nhiều năm trước, vợ tôi có lúc đã không giấu được sự chua chát mà nói rằng: “Mấy mẹ con tôi sống xen kẽ giữa những cuốn sách của anh”! Thật đáng buồn là điều đó rất đúng và vẫn còn đúng cho đến hôm nay.

Những bài thơ trong tập thơ này chỉ là một phần trong số những bài thơ tôi đã từng viết ra qua nửa thế kỷ và là một phần rất nhỏ trong số những tác phẩm văn nghệ mà tôi đã viết và được in. Đúng như nhận xét của bạn bè, đồng nghiệp, đây là những bài thơ nặng về hoài niệm; là nỗi buồn về những kỷ niệm đã đi qua, không bao giờ trở lại. Nhưng đó mới đúng là tôi. Qua những bài thơ, tôi cố gắng níu giữ lại những kỷ niệm đẹp, những khoảnh khắc đáng nhớ đang trôi xa dần trong hư ảo màn sương của ký ức. Buồn, nhưng không ủy mị. Buồn với quá khứ để có thể sống tốt đẹp hơn với hiện tại...

Trong tập thơ này hầu như không có bài thơ nào về đề tài thời sự hay thể sự. Đó không phải thế mạnh của tôi. Hơn nữa, tôi vẫn nghĩ thời sự, thể sự là đề tài của báo chí. Tôi luôn quan niệm rằng: thơ là thể loại văn chương rất kén chọn người đọc. Nó không dành cho số đông vì không phải ai cũng biết cách đọc thơ và cảm nhận thơ.

Viết về nỗi buồn hình như là sự sắp đặt của số phận dành cho tôi. Tôi cũng đã từng thử viết những bài thơ diễn tả niềm vui nhưng khi đọc lại thì thấy rất gượng gạo và tự hiểu rằng đây không phải sở trường của mình. Thôi

thì cứ coi việc viết về những kỷ niệm, về nỗi buồn là con đường của tôi trong một bầu trời thơ ca rộn ràng hiện nay với vô số những nhà thơ thật-giả; những câu thơ, bài thơ hay-dở, vàng-thau lẫn lộn; thậm chí có cả những tác phẩm “văn xuôi có vần” xuất hiện nhan nhản trên báo chí và mạng xã hội...

Mặc dù phần lớn các bài thơ ở đây đã được in trong Phần III của bộ Tuyển tập các tác phẩm của tôi (được NXB Hồng Đức ấn hành năm 2023) nhưng do Tuyển tập in ra với số lượng ít, chỉ để tặng các thư viện và bạn bè thân thiết nên tôi vẫn muốn có riêng một tập thơ như một sự tổng kết về những chặng đường viết lách đầy khát khao, trăn trở với những niềm vui và nỗi buồn; cũng là để cảm ơn số phận đã cho tôi trở thành một cây bút với gần 40 cuốn sách đã được xuất bản cho đến hôm nay...

Để có được những thành quả ấy, tôi kính cần tưởng nhớ đến thầy, mẹ tôi - những nghệ sỹ - nông dân nghèo đã truyền lại cho tôi tư chất và tình yêu văn học nghệ thuật; tôi biết ơn vợ, con vì hơn 40 năm qua đã phải chấp nhận một cuộc sống nghèo, lắm khi rất cay đắng, nhọc nhằn bên một người chồng, người bố làm cái nghề viết lách. Xin được cảm tạ người thân, bạn bè đồng nghiệp và những độc giả thân yêu đã đồng hành với những vui, buồn cùng tôi qua gần nửa thế kỷ với rất nhiều biến động.

Và cuối cùng, xin cảm ơn sự sắp đặt mà số phận đã dành cho tôi./.

10/7/2025

Đ.D.